

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **401/2024/HSPT**

Ngày: 27/8/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu;

Các Thẩm phán: Ông Trần Tiến Ng

Bà Lê Thị Ký

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Thế Mạnh - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Trìu A Sám - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 219/2024/TLPT-HS ngày 17 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo Trần Đức V; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 166/2024/HSST ngày 08/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Đức V (Tên gọi khác: không), sinh năm: 1978 tại Đồng Nai;

Nơi đăng ký thường trú: 164/4, ấp Nhân Hoà, xã Tây Hoà, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: 164/4, ấp Nhân Hoà, xã Tây Hoà, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Lớp 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Đức C (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1937; Có vợ là Vũ Thị Kim N, sinh năm: 1985; Có 02 con lớn sinh năm: 2009, nhỏ sinh năm: 2020;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 18/05/2000, bị Toà Phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/09/2023 đến ngày 15/09/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh số 316/LCĐKNCT ngày 20/03/2024 của Toà án nhân dân thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo K, H, Q1, K, L và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác, nhưng không có kháng cáo, nên Tòa án không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 07/9/2023, Nguyễn Ngọc C, Bùi Văn H, Trần Văn L cùng đi đến khu vực chòi lá của anh Nguyễn Quang Đ, tại địa chỉ tổ 11, khu phố TL, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa (bên cạnh nhà của H) để chơi. Tại đây, H rủ C, L đánh bạc bằng hình thức “Lắc bầu cua” thắng thua bằng tiền thì cả nhóm đồng ý. H đi về nhà H lấy 01 bộ lắc bầu cua đến để cho C là người làm cái, trực tiếp thắng thua với H, V, L, Ng và một số đối tượng khác (không rõ họ, tên, địa chỉ). Lúc này, Ngô Thị Mai L1 (là vợ của H) đứng ra thu xâu với số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng)/ người/ giờ, L1 sẽ trích một phần tiền này mua cơm, nước, thuốc hút cho những người tham gia đánh bạc, phần còn lại do L1 hưởng lợi. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Lưu Trọng Ng và Trần Đức V đi đến địa điểm trên và cùng tham gia đánh bạc hình thức “Lắc bầu cua” thắng thua bằng tiền với C, H, L và những đối tượng khác.

Cách thức đánh bạc như sau: Người tham gia đánh bạc trải tám bát hình chữ nhật có 06 ô, mỗi ô in một hình “bầu”, “cua”, “tôm”, “cá”, “gà”, “nai” xuống nền đất. Mỗi ván, C bỏ 03 hột hình lập phương vào chiếc đĩa nhựa rồi lấy 01 hộp giấy đập lại lắc nhiều lần sau đó đặt xuống. H, V, L, Ng và những người chơi khác lựa chọn đặt tiền cược từ 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) đến 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) vào một hay nhiều ô trên tám bát nêu trên. Sau đó, C mở hộp giấy ra, nếu mặt trên hột hình lập phương có hình trùng với hình người chơi đã đặt tiền thì người chơi sẽ thắng C số tiền đã đặt vào ô có hình đó. Ngược lại nếu mặt trên của hột hình lập phương không trùng với hình những người chơi đã đặt thì C sẽ thắng số tiền mà người chơi đã đặt cược (tỷ lệ thắng thua là 1-1). Nếu mặt trên của 02 hột hình lập phương cùng có chung một hình thì người đặt cược ô có hình đó sẽ thắng C gấp 02 lần số tiền đã đặt cược. Nếu cả 03 hột hình lập phương cùng có mặt trên chung một hình thì người đặt cược ô có hình đó sẽ thắng C gấp 03 lần số tiền đã đặt cược.

Với cách thức đánh bạc như trên, C, H, V, L, Ng và một số đối tượng khác (chưa rõ họ tên, địa chỉ) đã đánh bạc với số tiền dùng vào việc đánh bạc như sau:

- Nguyễn Ngọc C đem theo và sử dụng 3.700.000đ (Ba triệu bảy trăm nghìn đồng) để làm cái đánh bạc. Khi bị bắt quả tang C thắng được 2.000.000đ (Hai triệu đồng), trong đó C đã đưa cho L1 tiền xâu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), thu trên người của C số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng), còn lại

5.000.000đ (Năm triệu đồng) thu trên chiếu bạc.

- Bùi Văn H mang theo số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) sử dụng vào việc đánh bạc, H thua hết 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), còn 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) H đặt vào ván cuối trên chiếu bạc thì bị bắt quả tang.

- Trần Văn L mang theo số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) sử dụng vào việc đánh bạc, L thua hết 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), đưa cho L1 tiền xâu 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), L đặt 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) vào ván cuối trên chiếu bạc thì bị bắt quả tang và bị thu giữ, còn 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) bị thu giữ trên người.

- Lưu Trọng Ng mang theo số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) sử dụng vào việc đánh bạc, Ng thua hết số tiền 1.700.000đ (Một triệu bảy trăm nghìn đồng), Ng đặt 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) vào ván cuối trên chiếu bạc thì bị bắt quả tang và bị thu giữ, còn 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) bị thu giữ trên người.

- Trần Đức V mang theo số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) sử dụng vào việc đánh bạc, V thua hết số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), còn 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) bị thu giữ trên người.

- Ngô Thị Mai L1 thu tiền xâu của các con bạc được 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng), L1 đã sử dụng hết 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) mua cơm nước và thuốc hút cho những người tham gia đánh bạc, còn lại 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng) bị Cơ quan Công an thu giữ.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi C, H, L, Ng, V và một số đối tượng (không rõ lai lịch) đang thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền, với hình thức lặc “Bầu cua”, còn L1 là người thu xâu, thì bị Công an thành phố Biên Hòa phối hợp Công an phường Phước Tân phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 14.200.000đ (Mười bốn triệu hai trăm nghìn đồng) và 01 bộ lặc bầu cua. Riêng một số đối tượng khác cùng tham gia đánh bạc (không rõ họ tên, địa chỉ) đã bỏ chạy thoát.

Tang vật được thu giữ, gồm:

- 01 bộ lặc bầu cua gồm 01 đĩa nhựa, 01 tấm bạt, 03 hột hình lập phương và 01 hộp giấy là công cụ sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Số tiền 16.100.000đ (Mười sáu triệu một trăm nghìn đồng) sử dụng vào việc đánh bạc gồm:

+ Thu giữ trên chiếu bạc 14.200.000đ (Mười bốn triệu hai trăm nghìn đồng).

+ Thu trên người số tiền dùng đánh bạc 1.900.000đ (Một triệu chín trăm nghìn đồng) gồm: 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) của C; 100.000đ (Một trăm

ngàn đồng) của L; 100.000đ (Một trăm ngàn đồng) của Ng; 100.000đ (Một trăm ngàn đồng) của V; 900.000đ (Chín trăm ngàn đồng) của L1 (thu xâu).

- 01 Căn cước công dân số 083087009456 tên Trần Văn L và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 32 GB màu xanh trắng , số IMEI 353836082168741 của Lưu Trọng Ng.

Đối với số tiền 400.000đ (Bốn trăm ngàn đồng) Ngô Thị Mai L 1 đã sử dụng mua cơm nước và thuốc hút cho các con bạc không thu giữ.

Quá trình bắt quả tang các đối tượng đánh bạc, Cơ quan điều tra có thu giữ một số tài sản, qua xác minh không có liên quan đến việc đánh bạc nên đã trả lại cho chủ sở hữu, cụ thể như sau:

+ Nguyễn Ngọc C: 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen , số IMEI 865553068915935; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 84D1-244.21. (Bút lục số 114, 116).

+ Trần Đức V: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S9 màu đen, số IMEI 352410094518896. (Bút lục số 230, 232).

+ Bùi Minh Q: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax màu xanh, số IMEI 350750720836721, số sim 0707746746. (Bút lục số 243, 245).

+ Võ Minh L2: 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 60B9-797.77 màu xanh đen. (Bút lục số 251).

+ Lưu Bá U' : 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu trắng , số IMEI 352030073385503 và số tiền 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng). (Bút lục số 260).

+ Trần Hữu L3: Số tiền 10.000đ (Mười ngàn đồng), 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, số IMEI 350391251552328, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu vàng, số IMEI 355346089883522. (Bút lục số 264).

Tại cáo trạng số 147/CT-VKS-HS ngày 08/03/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố các bị cáo Bùi Văn H, Nguyễn Ngọc C, Lưu Trọng Ng, Trần Văn L, Trần Đức V, Ngô Thị Mai L1 về tội “ Đánh bạc ” theo khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 166/2024/HSST ngày 08/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã tuyên xử:

Căn cứ vào khoản 1 điều 321 , điểm i, s khoản 1 khoản 2 điều 51, điều 58, điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

1.Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn H, Nguyễn Ngọc C, Ngô Thị Mai L1 phạm tội “ Đánh bạc”

Xử phạt: bị cáo Bùi Văn H 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng)

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc C 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng)

Xử phạt bị cáo Ngô Thị Mai L1 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng)

Căn cứ vào khoản 1 điều 321 , điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51, điều 58, Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tuyên bố bị cáo Trần Đức V, Lưu Trọng Ng phạm tội “ Đánh bạc”

Xử phạt Trần Đức V 06 tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo tự nguyện đi thi hành án hoặc bị bắt đi thi hành án trừ đi thời hạn tạm giữ tạm giam từ ngày 07/09/2023- 15/09/2023

Xử phạt Lưu Trọng Ng 10 (Mười) tháng tù.

Căn cứ khoản 02 điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Buộc bị cáo Lưu Trọng Ng phải chấp hành hình phạt chung với bản án phúc thẩm số 488/2023/HSPT ngày 08/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai là 01 (Một) năm 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 07/09/2023 trừ đi thời hạn bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/08/2022- 05/09/2022 theo bản án phúc thẩm số 488/2023/HSPT ngày 08/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai

Căn cứ vào khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 , điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội “ Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn L 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 07/09/2023

Ngoài ra, bản án còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 09/4/2024, bị cáo Trần Đức V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Ngày 12/4/2024, bị cáo Trần Văn L có đơn kháng cáo giảm nhẹ hình phạt. Ngày 16/8/2024, bị cáo L có đơn rút toàn bộ kháng cáo, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã ban hành Thông báo về việc rút kháng cáo số 204/TB-TA.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án như sau:

Bản án hình sự sơ thẩm số 166/2024/HS-ST ngày 08/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã xem xét, đánh giá khách quan, toàn diện nội dung vụ án và xử phạt bị cáo Trần Đức V 06 (Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội. Bị cáo V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án

treo, nhưng không có căn cứ, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo V thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố và Tòa án cấp sơ thẩm xét xử, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác và tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 07/9/2023, tại chòi lá thuộc tổ 11, khu phố TL, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, Bùi Văn H, Nguyễn Ngọc C, Lưu Trọng Ng, Trần Đức V, Trần Văn L, và một số đối tượng khác (không rõ họ tên, địa chỉ) đang thực hiện hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền, hình thức “Lắc bầu cua” với số tiền dùng vào việc đánh bạc là 16.500.000đ (Mười sáu triệu năm trăm nghìn đồng) thì bị Công an thành phố Biên Hòa phối hợp Công an phường Phước Tân phát hiện bắt quả tang.

[2] Hành vi của bị cáo V và các bị cáo khác (không có kháng cáo) là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo V hưởng tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, bị cáo V có nhân thân xấu, từng phạm tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội khác. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tình tiết bản thân đang có bệnh cần điều trị, nhưng xét mức án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo V là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, không nặng như đơn kháng cáo của bị cáo đã nêu, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo V phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm a, Khoản 1, Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Đức V, giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 166/2024/HSST ngày 08/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Đức V 06 (Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bị cáo tự nguyện đi thi hành án hoặc bị bắt để thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 07/9/2023 đến ngày 15/9/2023.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu L pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu L pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Đồng Nai (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Thu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
CÁC THẨM PHÁN
THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc Trí - Nguyễn Xuân Quang

Vũ Thị Thu